VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Văn bản số 32/CTr-BCĐTW ngày 19 tháng 01 năm 2023;

Theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA
Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

(Kèm theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

I. BỐI CẢNH

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết, chung sức đồng lòng nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường. Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 12-KL/TW ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Luật Phòng, chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến mạnh mẽ, có bước đột phá, gắn kết chặt chẽ giữa "xây" và "chống", có hiệu quả, ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần kiềm chế, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tiêu cực, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình hưởng ứng, đánh giá cao, cộng đồng quốc tế ghi nhận.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Nhiều bộ, ngành, địa phương chưa có sự chuyển

biến rõ nét trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Tham nhũng, tiêu cực còn diễn ra nghiêm trọng, phức tạp trên nhiều lĩnh vực, nhất là tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực thực thi pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta. Nguyên nhân chủ yếu là do cơ chế quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, bất cập; việc thực thi pháp luật chưa nghiêm, kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực chưa đủ sức răn đe; tổ chức bộ máy còn chồng chéo, chưa tinh gọn, hoạt động chưa hiệu quả; một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; sự tham gia của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, trong điều kiện của nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tham nhũng sẽ diễn biến phức tạp, tinh vi. Công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đứng trước những khó khăn, thách thức mới. Kế thừa những thành tựu đã đạt được và tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, được tiến hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; lấy phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự;

b) Gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc;

c) Tích cực, chủ động hợp tác quốc tế và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm tốt về phòng, chống tham nhũng.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

Ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực;

- Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính;

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát;

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

III. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào

doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp;

b) Hoàn thiện pháp luật về ban hành chính sách, pháp luật. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính;

c) Khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện;

d) Rà soát, cụ thể hóa quy định về trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, bộ, ngành, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

a) Rà soát, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước các cấp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, quy định cụ thể, rõ ràng, khoa học chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý đảm bảo minh bạch và trách nhiệm cao, có cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát hiệu quả;

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

c) Thực hiện cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

d) Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật gắn với việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có

chức vụ, quyền hạn; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

đ) Đổi mới chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức, chế độ công vụ, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có thu nhập hợp lý, ổn định cuộc sống, yên tâm công tác; tăng cường kiểm soát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước;

e) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý nghiêm đối với người vi phạm trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ, đạo đức lối sống của cán bộ công chức, viên chức. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không hoàn thành nhiệm vụ công vụ;

g) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường minh bạch tài chính quốc gia và thanh toán không dùng tiền mặt;

h) Đẩy mạnh công khai và minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quy trình ra quyết định và giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo;

b) Tăng cường chế độ trách nhiệm, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các cơ quan, đơn vị chuyên trách;

c) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; có chính sách đãi ngộ hợp lý đảm bảo cho những người làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực yên tâm công tác, vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Thực hiện các quy định bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; xây dựng, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản;

đ) Thực hiện chuyển đổi số và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

e) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản.

4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; tạo điều kiện để Nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa liêm chính trong xã hội;

b) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát hiện và nhân rộng nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, sáng kiến, cách làm hay trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

c) Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, báo chí trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

d) Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện khen thưởng, bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân;

đ) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, thực hiện văn hóa liêm chính trong kinh doanh, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước và các hành vi nhũng nhiễu, đòi hối lộ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

a) Tăng cường nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, nhất là trong phối hợp, chia sẻ thông tin, thực hiện các biện pháp ngăn chặn nhằm thu hồi tài sản bị tẩu tán hoặc truy bắt tội phạm tham nhũng bỏ trốn ra nước ngoài; ký kết mới điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc tham gia các khuôn khổ hợp tác quốc tế khác có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về tố tụng tư pháp, tương trợ tư pháp đáp ứng các yêu cầu trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng có yếu tố nước ngoài;

b) Nâng cao hiệu quả thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và sự tham gia của Việt Nam vào các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng theo hướng tích cực, chủ động, thực chất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng;

c) Thúc đẩy hợp tác kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ về phòng, chống tham nhũng với các đối tác, tổ chức quốc tế; nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

IV. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 được thực hiện theo hai giai đoạn:

a) Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026)

- Trong giai đoạn này tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục những sơ hở bất cập của pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đề xuất các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội Khóa XV, Khóa XVI; chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2023 - 2026 (có Kế hoạch kèm theo) và sơ kết việc thực hiện vào năm 2026.

b) Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng và tình hình thực tiễn xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện Chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 và đẩy mạnh thực hiện toàn diện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược.

- Tổng kết việc thực hiện Chiến lược vào năm 2031.

2. Tổ chức thực hiện

- Các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện Chiến lược và các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược.

- Giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu giúp Chính phủ triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược; chủ động theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược hằng năm, đề xuất sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược.

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc "Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030"; kiến nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan báo chí cùng toàn thể Nhân dân tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chiến lược này.

KẾ HOẠCH
Thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 và công ước liên hợp quốc về chống tham nhũng giai đoạn 2023 - 2026
(Kèm theo Chiến lược quốc gia tại Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực					
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội trên tất cả các lĩnh vực[1]	Báo cáo của Chính phủ	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan		Hàng năm
2	Sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai	Dự án luật	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
3	Sửa đổi, bổ sung Luật Khoáng sản	Báo cáo	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
4	Sửa đổi, bổ sung Luật Nhà ở	Dự án luật	Bộ Xây dựng	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
5	Sửa đổi, bổ sung Luật các Tổ chức tín dụng	Dự án luật	Ngân hàng Nhà nước	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
6	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023

[1] Bao gồm những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử.

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
7	Sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản	Dự án luật	Bộ Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	2024
8	Sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bất động sản	Dự án luật	Bộ Xây dựng	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2024
9	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch	Báo cáo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2024
10	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp	Báo cáo	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan	2025
11	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán	Báo cáo	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2025
12	Sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2025
13	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế bảo vệ môi trường	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2026
14	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập cá nhân	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2026
15	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2025

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
16	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp	Báo cáo	Bộ Tư pháp	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan	2025
17	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư công	Báo cáo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2026
2. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật					
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, Công chức	Báo cáo	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Trước năm 2026
2	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Viên chức	Báo cáo	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Trước năm 2026
3	Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, đề xuất cải cách chính sách tiền lương và phụ cấp mới	Báo cáo	Bộ Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	2026
4	Tổng kết việc thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025	Báo cáo	Ngân hàng Nhà nước	Bộ Thông tin và các cơ quan có liên quan	2025
5	Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với các bộ, ngành địa phương	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Các cơ quan có liên quan	Hàng năm
6	Tổng kết chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025	Báo cáo	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan	2026

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án					
1	Rà soát, sửa đổi cơ chế thiết lập quy trình quản lý, xử lý tài sản phạm tội và tài sản liên quan đến tham nhũng, kinh tế rửa tiền, tài trợ khủng bố	Báo cáo	Bộ Công an	Các cơ quan có liên quan	2023
2	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/2018/NĐ-CP ngày 09/4/2018 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ; trong đó chú trọng nội dung phòng, chống tham nhũng	Nghị định	Thanh tra Chính phủ	Bộ Nội vụ	2023
3	Xây dựng CSDL quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn	Hệ thống CSDL	Thanh tra Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan	2024
4	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước	Báo cáo	Kiểm toán Nhà nước	Bộ Tư pháp và cơ quan, tổ chức có liên quan	2024
5	Rà soát, đề xuất sửa đổi Luật Thi hành án dân sự	Báo cáo	Bộ Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	2025
6	Đề án tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh	Đề án	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan có liên quan	2025

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
7	Nghiên cứu tính khả thi và đề xuất việc xây dựng cơ chế thu hồi tài sản không qua thủ tục kết tội tại Việt Nam	Báo cáo	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan	2025
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự	Báo cáo	Bộ Công an	Bộ Công an, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan	2024
4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực					
1	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-MTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQVN và các luật, nghị quyết khác có liên quan	Báo cáo	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ngành liên quan	2023
2	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng	Nghị định	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2023
3	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản	Báo cáo	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2023

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
4	Sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí	Dự án luật	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2024
5	Tổng kết việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan	2024
6	Kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2024 - 2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan	2024
7	Đề án thực hiện kinh doanh liêm chính	Đề án	VCCI	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan	2024
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của nhà báo và các cơ quan báo chí, truyền thông	Báo cáo	Hội Nhà báo Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2025
9	Tổng kết, đánh giá, đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật về khen thưởng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Công an và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2025

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
10	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Báo cáo	Ủy ban Trung ương MTTQVN	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2025
5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, trên cơ sở chú trọng thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên UNCAC					
1	Dự án Luật về dẫn độ	Dự án luật	Bộ Công an	VKSNDTC, TANDTC và các cơ quan có liên quan	2025
2	Dự án Luật về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù	Dự án luật	Bộ Công an	VKSNDTC, TANDTC và các cơ quan có liên quan	2025
3	Tổng kết công tác tổ chức các hoạt động đánh giá để thực thi UNCAC theo Nghị quyết của Hội nghị các quốc gia thành viên UNCAC về cơ chế đánh giá	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Công an, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan	2023
4	Hợp tác với UNODC, OECD, WB và một số đối tác, tổ chức quốc tế khác về hỗ trợ kỹ thuật trong phòng, chống tham nhũng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Hàng năm